

Bản án số: 33/2017/HSST
Ngày: 20/4/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN XI - THÀNH PHỐ H

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Dương
2. Ông Nguyễn Thanh Bình

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hoài

Cán bộ Tòa án nhân dân Quận XI Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận XI tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2017, tại phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận XI xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2017 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn Q; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1975; Quốc tịch: Việt Nam; Tại: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: đường Lê Thị Bạch Cát, Phường 11, Quận XI, Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Trần Đình P và bà Lý Ngọc L; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị can bị tạm giam từ ngày 15/12/2016. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Ông Nguyễn Duy B, sinh năm: 1979; địa chỉ: đường Nghĩa Hưng, Phường 6, quận TB, Thành phố H; (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân Quận XI truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 2 giờ 50 phút ngày 15/12/2016, Trần Văn Q đi bộ qua nhiều tuyến đường khu vực Quận XI để nhặt ve chai đem về bán. Khi đến nhà 115/23/19 đường Lò Siêu, Phường 8, Quận XI, Q nhìn thấy cửa nhà không đóng bên trong có nhiều xe gắn máy nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe. Q đi vào trong nhà thấy xe mô tô biển số 63H3-2590 của ông Nguyễn Duy B để gần cửa ra vào không có khóa cở nên lén lút đẩy bộ ra ngoài. Khi Q đẩy xe đến trước nhà số 1056 đường 3/2, Phường 12, Quận XI thì bị Tổ trình sát thuộc Đội cảnh sát hình sự đặc nhiệm Công an Quận XI tuần tra phát hiện đưa Q cùng tang vật về Công an Phường 8, Quận XI lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Qua trung cầu giám định ổ khóa chiếc xe mô tô biển số 63H3-2590, theo Kết luận giám định số 246/KLGD-TT ngày 02/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: Phát hiện dấu vết công biến dạng, trượt xước lạ trong ổ khóa công tắc xe Honda mang biển số 63H3-2590 gửi đến giám định. Các dấu vết công biến dạng, trượt xước lạ này do công cụ cạy phá khóa gây ra.

Theo kết luận giám định tài sản số 123/KLDGTS ngày 16/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận XI kết luận: Giá trị chiếc xe Honda Wave RXV màu đỏ, đen, cam biển số 63H3-2590 đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 15/12/2016 là 6.000.000 (sáu triệu) đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Q khai nhận hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 63H3-2590 của ông Nguyễn Duy B như đã nêu trên. Sau khi lấy được xe, Q đẩy ra đường Lò Siêu, rồi dùng gạch và 01 chìa khóa nhặt được ven đường phá ổ khóa công tắc xe nhưng không được. Q tiếp tục đẩy xe ra đường 3/2 để tìm nơi tiêu thụ thì bị bắt giữ.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô biển số 63H3-2590.
- 01 ổ khóa công tắc của xe mô tô biển số 63H3-2590 có vết xước.
- 01 USB có nội dung ghi lại hình ảnh Trần Văn Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Về dân sự: Ông Nguyễn Duy B đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn Q thừa nhận: Vào khoảng 2 giờ 50 phút ngày 15/12/2016, Q đến trước nhà số 115/23/19 đường Lò Siêu, Phường 8, Quận XI lên vào nhà chiếm đoạt chiếc xe Honda Wave RXV biển số 63H3-2590.

Trong phần luận tội, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận XI kiểm tra toàn diện các chứng cứ của vụ án, kiểm tra các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đã kết luận có đủ căn cứ để truy tố và xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn Q đã thành khẩn khai báo về những hành vi sai trái do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên.

Bị cáo Q nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến tài sản của người khác, xâm hại đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ.

Như vậy, xét có cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Trần Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, thấy rõ sai lầm của mình, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Với những tình tiết nói trên xét thấy có thể xử phạt bị cáo với mức án khoan hồng theo Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Xử lý vật chứng:

- 01 chiếc xe mô tô biển số 63H3-2590 cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe trên cho ông Nguyễn Duy B là chủ sở hữu là phù hợp, đúng pháp luật.

- 01 ổ khóa công tắc của xe mô tô biển số 63H3-2590 có vết xước không còn sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 USB có nội dung ghi lại hình ảnh Trần Văn Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì lưu vào hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày 15/12/2016.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có 01 ổ khóa;

Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 23/LNK ngày 02/3/2017)

Căn cứ Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Danh mục về án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND – VKSND TP.H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Công an TP.H
- VKSND Quận XI;
- Công an Quận XI;
- Chi cục THADS Quận XI;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Hoàng Thị Bích Duyên